

# TRẦN VĂN GIÀU - MỘT NHÂN SĨ NAM BỘ ĐIỂN HÌNH

NGUYỄN XUÂN TRUNG \*

*Tóm tắt:* Giáo sư Trần Văn Giàu là một trí thức tiêu biểu trong cách mạng Việt Nam, con người ông chính là sự hoà quyện nhuần nhuyễn của một người chiến sĩ yêu nước chân chính, nhà cách mạng chuyên nghiệp, nhà giáo mẫu mực và nhà học giả uyên thâm. Nhưng chừng ấy là chưa đủ. Trên hết, Trần Văn Giàu chính là một nhân sĩ Nam Bộ điển hình, có một cái tâm trong sáng và nhân cách sáng ngời. Với tư cách Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ, Ông đã đóng vai trò quan trọng trong khởi nghĩa giành chính quyền ở quê hương mình và các tỉnh Nam Bộ tháng 8.1945. Cho đến những phút cuối đời, Ông vẫn giữ cốt cách thanh cao của một nhân sĩ yêu nước hết mình.

*Từ khóa:* Trần Văn Giàu, nhân sĩ

## 1. Trần Văn Giàu: từ thanh niên trí thức tầng lớp trên thành Nhà cách mạng chuyên nghiệp

Trần Văn Giàu sinh năm 1911 tại huyện Châu Thành, tỉnh Tân An (nay là Long An) trong một gia đình điền chủ giàu có và có truyền thống kháng Pháp. Với tấm lòng yêu nước, yêu dân cháy bỏng, Ông đã đánh đổi tất cả để đi cùng, chịu cùng nỗi đau với nhân dân trong cảnh nước mất nhà tan. Hoàn cảnh gia đình đã cho Trần Văn Giàu có điều kiện được ngồi trên ghế nhà trường Chasseloup Laubat ở Sài Gòn. Đây là ngôi trường danh tiếng về chất lượng giáo dục và cũng là trường học của tầng lớp trên trong thời thuộc địa.

Nhưng, môi trường đó cũng không ngăn được phong trào yêu nước đang sôi động ngoài xã hội tác động tới Trần Văn Giàu. Năm 1926, cậu học trò mới 15 tuổi đã tham gia vào phong trào để tang Phan Châu Trinh để bày tỏ lòng yêu nước của mình và bị thôi thúc bởi lời kêu gọi của nhà yêu nước Nguyễn An Ninh trong một lần đến trường này diễn thuyết, trong đó hô hào các bạn trẻ "cần rời khỏi nhà, đi xa, đi thật xa để tìm một lý tưởng mà phấn đấu". Tinh thần yêu nước và nhiệt huyết tuổi trẻ đã sớm chảy trong huyết mạch của Trần Văn Giàu. Từ đây, những hoạt động yêu nước

ban đầu của Trần Văn Giàu đã được thắp sáng và bùng cháy khi Ông tiếp cận được tinh thần của chủ nghĩa Mác và tư tưởng Hồ Chí Minh sau này.

Đó cũng là năm mà ở Sài Gòn đang lưu hành tờ "Tiếng Chuông Rè" (La Cloche Fêlée) của Phan Văn Trường và Nguyễn An Ninh, tờ báo không chỉ lên tiếng chống thực dân mà còn đăng cả "Tuyên ngôn Đảng Cộng sản" của Mác và Ăngghen đã thôi thúc Trần Văn Giàu quyết chí đi du học (tháng 10-1928) với mong muốn sẽ trở thành luật sư hay nhà báo, nhà đấu tranh chính trị để có điều kiện đấu tranh bênh vực cho đồng bào của mình đang bị kẻ thù đô hộ. Ở Pháp, ngoài việc học, Trần Văn Giàu còn tích cực tham dự những hoạt động và sinh hoạt chính trị, song chưa có lập trường cụ thể. Chỉ sau khi nghe bạn bè nói về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc, Ông mới dần có cảm tình với những người cộng sản và đi theo con đường cách mạng vô sản. Năm 1929, Ông gia nhập Đảng cộng sản Pháp. Thực ra khi gia nhập Đảng Cộng sản Pháp, Ông chưa hiểu nhiều về chủ nghĩa cộng sản, nhưng thấy rõ Đảng Cộng sản Pháp chống chủ nghĩa thực dân, tán thành cuộc đấu tranh giành độc lập của các nước thuộc địa. Sau khi vào Đảng, Ông mới học lý luận rồi dần dần hiểu biết chủ nghĩa cộng sản, hiểu rằng, Đảng Cộng sản Pháp là đảng của giai cấp công nhân, mục tiêu của Đảng là đánh đổ chủ

\* Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

nghĩa đế quốc, đánh đổ giai cấp địa chủ, tư sản, phục vụ công nông và giai cấp cần lao. Như vậy, Ông trở thành đảng viên cộng sản khi Đảng Cộng sản Việt Nam chưa ra đời. Ngoài Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp năm 1920 và trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên, thì Trần Văn Giàu thuộc lớp cộng sản sớm nhất của Việt Nam. Một trong những nhiệm vụ đầu tiên trong cuộc đời làm chính trị của mình là việc Ông tham gia làm tờ báo "Cờ Đỏ" để tuyên truyền trong những người lính Việt Nam đang có mặt ở nước Pháp khi đó. Trần Văn Giàu cũng tích cực dịch các sách báo cách mạng sang tiếng Việt để tuyên truyền cho công chúng người Việt ở Pháp. Nhưng Ông đã sớm bị trục xuất khỏi nước Pháp sau khi đã tham gia cuộc biểu tình trước phủ Tổng thống yêu cầu bãi bỏ án tử hình đối với các chiến sĩ Việt Nam Quốc dân đảng sau khởi nghĩa Yên Bái (2-1930).

Trở lại Sài Gòn, tháng 8-1930 Trần Văn Giàu được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam, hoạt động nửa công khai dưới danh nghĩa giáo viên văn chương và lịch sử ở trường Trung học tư thục Huỳnh Công Pháp. Cuối năm 1930, hoạt động bị lộ, Ông chuyển sang hoạt động bí mật và trở thành người "làm nghề cách mạng chuyên nghiệp".

Khi trở lại Pháp vào giữa năm 1931, Ông được Đảng cộng sản Pháp cử đi học ở Trường Đại học Phương Đông (Liên Xô). Đây là thời gian Ông được học tập một cách có hệ thống lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và cách mạng vô sản. Vừa học tập, Ông vừa tích cực tham gia các hoạt động của nhóm dân tộc thuộc địa. Ông không chỉ là người tiếp thu những lý luận của nhà trường mà còn tham gia việc bồi dưỡng cho nhiều đồng chí cộng sản Việt Nam ở trong nước qua. Ông đã tham gia soạn thảo và chấp bút cho một số văn kiện quan trọng của Quốc tế Cộng sản có liên quan đến việc chỉ đạo Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1932, Ông tốt nghiệp đại học xuất sắc với luận văn "Vấn đề ruộng đất ở Đông Dương".

Đầu năm 1933, Trần Văn Giàu về nước, tham gia tổ chức lại Xứ ủy Nam Kỳ, được bầu làm Bí thư Xứ ủy (31-8-1933). Hoạt động chưa được bao lâu thì Ông bị thực dân Pháp bắt năm 1934. Sau đó, ông bị kết án tù giam ở Khám lớn Sài Gòn và các nhà tù khác với 4 lần vào tù ra khám, 8 lần bị đày ải trong các nhà lao khét tiếng man rợ của kẻ thù. Trong thời gian này, dù trong cảnh tù ngục của chế độ thực dân hà khắc, song Trần Văn Giàu luôn một lòng trung thành với lý tưởng cách mạng, dù kẻ thù sử dụng bất kì hình thức nào để đàn áp, dụ dỗ, mua chuộc thì cũng không làm Ông nao núng, giảm sút ý chí đấu tranh. Ngược lại, chính thời gian bị tù ở Côn Đảo, bị biệt giam ở Tà Lài lại là dịp để Ông rèn luyện ý chí kiên định của người chiến sĩ, cán bộ cách mạng. Trần Văn Giàu luôn giữ liên lạc với Trung ương, Chi bộ và các chiến sĩ cộng sản bị giam cầm. Ông động viên, cổ vũ tinh thần đấu tranh của tù chính trị chống lại chế độ tù đầy, hà khắc, tìm mọi cách trở về với Đảng, với cách mạng để tiếp tục hoạt động cho sự nghiệp đánh đổ đế quốc - phong kiến, giành độc lập cho dân tộc, giải phóng giai cấp, xây dựng quốc gia độc lập, thống nhất. Trong tù, bọn cai ngục đã rất nể sợ và gọi Ông là "vị giáo sư đỏ". Nhiều "học viên" của "Trường Đại học cách mạng" ấy sau này đã trở thành cán bộ cao cấp của Đảng, như Tôn Đức Thắng, Phạm Văn Đồng, Phan Đình Khải (Lê Đức Thọ)... Năm 1941, Ông cùng đồng đội vượt ngục Tà Lài thành công vào thời điểm cao trào cách mạng giải phóng dân tộc đang lên cao trên cả nước, nhưng ở Nam Bộ, lực lượng cách mạng vừa chịu một tổn thất nặng nề sau khi cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ thất bại và bị thực dân đàn áp khốc liệt. Một lần nữa, thông qua những lớp học, Trần Văn Giàu đã tham gia và có công lớn trong việc tập hợp lực lượng cách mạng.

## **2. Bí thư xứ ủy Nam Kỳ - lãnh đạo chớp thời cơ trong Cách mạng Tháng Tám ở Sài Gòn, Nam Bộ**

Tháng 10-1943, tại Hội nghị Chợ Gạo (Mỹ Tho), bàn về việc tái lập Xứ ủy Nam Kỳ, Trần Văn

Giàu được bầu làm Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ<sup>(1)</sup>. Từ khi Xứ ủy lập lại đã hoạt động ngày càng mạnh mẽ, có hiệu quả. Xứ ủy tổ chức lại Tổng công đoàn Nam Bộ, xây dựng nông hội ở cấp tỉnh, xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản, lập Mặt trận Thanh niên tiên phong, nhất là từ sau khi Nhật đảo chính Pháp. Thời gian này, Trần Văn Giàu đã cử đồng chí Lý Chính Thắng ra Bắc bắt liên lạc với Trung ương. Khi trở lại Nam Bộ, đồng chí Trường Chinh đã giao cho đồng chí Nguyễn Thị Kỳ cùng đồng chí Lý Chính Thắng mang Chỉ thị *Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta* vào Nam Bộ giao cho Xứ ủy.

Khi Xứ ủy Nam Kỳ do đồng chí Trần Văn Giàu là Bí thư đang hoạt động mạnh, phát triển nhanh chóng về tổ chức và các hội quần chúng thì ngày 20-3-1945, một Xứ ủy lâm thời khác ở Nam Kỳ được thành lập do đồng chí Dân Tôn Tử làm Bí thư. Tháng 4-1945, Xứ ủy lâm thời tổ chức Đại hội đại biểu tại Bà Điểm – Hóc Môn thành lập Xứ ủy chính thức với tên gọi Xứ bộ Nam Kỳ Đảng Cộng sản Đông Dương do đồng chí Lê Hữu Kiếu làm Bí thư.

Để phân biệt hai Xứ ủy trên, tháng 5-1945, Trung ương gọi Xứ ủy do đồng chí Trần Văn Giàu làm Bí thư là Xứ ủy Tiên phong, còn Xứ ủy do đồng chí Lê Hữu Kiếu là Bí thư là Xứ ủy Giải phóng (Tiên phong và Giải phóng cũng là tên hai tờ báo - cơ quan ngôn luận của từng Xứ ủy).

Tháng 7-1945, theo chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng, mỗi Xứ ủy cử hai cán bộ ra Việt Bắc họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và dự Quốc dân Đại hội Tân Trào; đồng thời, triệu tập cuộc họp với hai Xứ ủy nhằm thành lập Ban hành động thống nhất do đồng chí Bùi Lâm làm Trưởng ban. Xứ ủy Tiên phong cử đồng chí Bùi Công Trưng và đồng chí Lý Chính Thắng, Xứ ủy Giải phóng cử đồng chí Nguyễn Thị Thập và đồng chí Hoàng Dư Khương tham gia Ban này. Nhưng

cuộc vận động để thống nhất nội bộ thất bại, hai Xứ ủy vẫn tiếp tục tồn tại cho đến ngày Cách mạng Tháng Tám thành công ở Sài Gòn và Nam Bộ.

### **3. Chủ tịch Ủy ban kháng chiến Nam Bộ - phát lời kêu gọi "Nam Bộ kháng chiến"**

Trong Cách mạng tháng Tám, Trần Văn Giàu được bầu là Chủ tịch ủy ban kháng chiến và chọn Tân An quê ông là nơi thí điểm giành chính quyền. Ông đã có những quyết sách mang giá trị lịch sử lớn như: chủ động cùng với Xứ ủy Nam Kỳ tổ chức phong trào Thanh niên Tiên phong - một phong trào thanh niên yêu nước, hoạt động công khai do Xứ ủy chỉ đạo cùng với Thanh niên Cứu quốc; xây dựng một đạo quân chính trị hùng hậu từ công nhân và nhân dân lao động, làm nòng cốt, giữ vai trò tiên phong trong bão táp cách mạng của quần chúng, giành thắng lợi trong cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Sài Gòn – Gia Định – Chợ Lớn và khắp các tỉnh Nam Bộ. Khi thực dân Pháp trở lại xâm lược đất nước ta lần nữa, Trần Văn Giàu đã cùng với Xứ ủy Nam Kỳ tổ chức cuộc họp lịch sử tại số 629 đường Cây Mai (nay là đường Nguyễn Trãi) vào đêm 22 rạng ngày 23-9-1945, kêu gọi toàn dân nhất tề đứng lên kháng chiến với lời thề "Độc lập hay là chết". Đây là một quyết định táo bạo, sáng suốt, chính xác và kịp thời, có giá trị lịch sử lớn đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng đánh giá cao: "Lòng cương quyết dũng cảm của nhân dân Nam Bộ chống lại quân đội xâm lăng của Pháp... làm cho đồng bào toàn quốc cảm phục... đồng bào phải cương quyết, phải giữ vững tin tưởng ở tương lai và lập tức thi hành triệt để những lời thề quả quyết trong ngày độc lập".

Ngày 19.8.1945, khởi nghĩa giành chính quyền thành công ở Hà Nội. Tối hôm sau, với tư cách Bí thư Xứ ủy Nam Kỳ, Trần Văn Giàu triệu tập Hội nghị Xứ ủy mở rộng ở Chợ Đệm (nay thuộc huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh). Hội nghị quyết định chọn tỉnh Tân An khởi nghĩa thí điểm để rút kinh nghiệm phát động khởi nghĩa toàn Nam Kỳ. Sáng sớm hôm sau, Ông đã lên đường về Tân An để tổ chức cuộc khởi nghĩa thành công

*1 - Tuy nhiên, do Trần Văn Giàu không dự họp, hội nghị nhất trí để Dương Quang Đông tạm thời giữ vai trò Bí thư Xứ ủy.*

trộn vụn. Từ Tân An, Ông tiếp tục gấp rút trở về Sài Gòn để tổ chức khởi nghĩa ở Sài Gòn - Chợ Lớn và toàn bộ Nam Kỳ vào ngày 25.8.1945.

Khi được Trung ương thông báo cho biết vào lúc 2 giờ chiều ngày 2.9, Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Ba Đình - Hà Nội, Trần Văn Giàu và ủy ban Hành chính lâm thời (UBHCLT) Nam Bộ do Ông làm Chủ tịch quyết định tổ chức lễ độc lập ở Sài Gòn vào đúng thời điểm đó để nghe trực tiếp Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập truyền đi từ Hà Nội.

Hàng triệu người dân Sài Gòn - Chợ Lớn và các tỉnh lân cận tập trung trên đại lộ Cộng Hoà (nay là đại lộ Lê Duẩn) để dự lễ. Nhưng do thời tiết quá xấu nên Sài Gòn không bắt được tín hiệu radio từ Hà Nội. Ban tổ chức liền phân công ông Trần Văn Giàu thay mặt UBHCLT Nam Bộ phát biểu trước hàng triệu đồng bào. Ông ghi vội mấy ý rồi ứng khẩu bài diễn văn. Ông kêu gọi nhân dân đoàn kết xung quanh Chủ tịch Hồ Chí Minh, phát huy tinh thần yêu nước, bảo vệ nền độc lập nước nhà. Kết thúc bài diễn văn, Ông hỏi to: "Đồng bào có ai chịu để cho chế độ thực dân trở lại không?". Cả triệu người đồng thanh đáp "Không! Không! Không!"

#### **4. Với sự nghiệp giáo dục, khoa học xã hội**

Trở về chiến khu Việt Bắc, ngày 4-3-1950, Ông được Chủ tịch Hồ Chí Minh ký sắc lệnh cử làm Tổng Giám đốc Nha Thông tin Việt Nam. Thời gian này, Ông mở nhiều lớp tuyên truyền và phổ biến triết học. Các giáo trình tốc ký của Ông sau được xuất bản thành 3 tập: *Biện chứng pháp*; *Vũ trụ quan*; *Duy vật lịch sử* - những bộ sách đầu tiên có giá trị nhập môn về tư duy khoa học đối với cán bộ, đảng viên và nhân dân khi đó.

Từ năm 1951, theo như Ông chia sẻ thì "đã chuyển hẳn sang giáo dục". Ông đảm nhiệm nhiều cương vị trong lĩnh vực giáo dục như: Năm 1951, ông về công tác ở Bộ Giáo dục, trực tiếp thành lập Trường Dự bị Đại học ở vùng kháng chiến Thanh-Nghệ-Tĩnh (tiền thân của hai Trường Đại học Tổng hợp và Đại học Sư phạm về sau). Năm 1954, Ông làm Trưởng khoa Văn-Sử, Đại

học Sư phạm Hà Nội. Năm 1956 là Chủ nhiệm Khoa Sử, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, kiêm Bí thư Đảng ủy của trường. Từ năm 1960-1975, ông về công tác ở ủy ban Khoa học Xã hội Việt Nam. Từ nửa sau năm 1975, Giáo sư Trần Văn Giàu sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, là Chủ tịch Hội đồng Khoa học Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời cùng với Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Chủ tịch danh dự của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, liên tục từ nhiệm kỳ II (1990) đến hết nhiệm kỳ V (2010)...

Trần Văn Giàu đã dùng tất cả tài năng và tâm huyết của mình trong việc biên soạn và giảng dạy các môn khoa học, chính trị, lịch sử... Rất nhiều học giả, nhà khoa học của Việt Nam tự hào là học trò của ông. Từ một nhà cách mạng lầy lừng, ông trở về làm một người thầy dạy sử và đã làm rất tốt sứ mệnh mới của mình. Chính nhân cách sáng ngời của một trí thức chân chính, dẫn thân cho sự nghiệp cứu nước, cứu dân đã giúp Ông vững vàng trong bất kỳ hoàn cảnh nào, dẫu có lúc quanh co, khúc khuỷu. Từ chính cuộc đời mình, Ông đã tỏa sáng một nhân cách trí thức vô cùng lớn. Nói đến sự nghiệp nghiên cứu khoa học đồ sộ của Giáo sư Trần Văn Giàu, Giáo sư Vũ Khiêu đã từng khẳng định: "Chưa có một người nào ở Việt Nam đã viết nhiều như Giáo sư Trần Văn Giàu. Hàng chục vạn trang sách đã được xuất bản. Những sách do Giáo sư viết đều là những công trình mà Giáo sư tự mình ghi chép lấy, tự mình soạn thảo để cương, tự mình thức khuya dậy sớm để viết đi viết lại từng câu từng chữ"<sup>(2)</sup>. Bằng trí tuệ của mình, với tinh thần làm việc cẩn trọng, nghiêm túc của một nhà khoa học chân chính, Trần Văn Giàu đã để lại cho đời rất nhiều công trình nghiên cứu có giá trị như: *Triết học phổ thông*; *Biện chứng pháp*; *Vũ trụ quan*; *Duy vật lịch sử*; *Giai cấp công nhân Việt Nam*; *Giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam*; *Chống xâm lăng*; *Sự khủng hoảng của chế độ nhà Nguyễn*

2 - Nhiều tác giả: Trần Văn Giàu – Dấu ấn trăm năm, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 2012, tr.309.

trước 1858; Sự phát triển của tư tưởng Việt Nam; Lịch sử cận đại Việt Nam.... Các công trình này hiện nay, hiện nay đã được phân chia thành 5 hạng mục:

*Thứ nhất*, các công trình nghiên cứu về lịch sử (68 công trình);

*Thứ hai*, các công trình nghiên cứu về văn học (28 công trình);

*Thứ ba*, các công trình nghiên cứu về triết học - tư tưởng (29 công trình);

*Thứ tư*, các công trình nghiên cứu về văn hóa - xã hội (8 công trình);

*Thứ năm*, các công trình nghiên cứu về danh nhân (25 công trình).

Trong số khối lượng hàng trăm tác phẩm kể trên, Giáo sư Trần Văn Giàu đã dành niềm say mê đặc biệt cho việc nghiên cứu lịch sử Việt Nam. Giáo sư đã bộc bạch: "Vi tôi mê lịch sử. Vì theo tôi, ít môn học nào có khả năng xây dựng con người gồm đủ mọi mặt như môn lịch sử. Học sử, tôi thấy mình có tiến bộ để kể về nhiều phương diện làm người, nhất là làm người Việt Nam"<sup>(3)</sup>.

Giáo sư Trần Văn Giàu chính là "thầy của những người thầy". Ông có nhiều học trò nổi tiếng, thành đạt ở các lĩnh vực: sử học, triết học, văn hóa học... Giáo sư Phan Huy Lê đã viết như sau về người thầy của mình: "Tôi được học Thầy Giàu không những nhiều tri thức về "triết học và lịch sử mà còn học được ở thầy ý chí, nghị lực, tinh thần tự lập, niềm say mê trong khoa học, phương pháp và phong cách giảng bài, nhân cách sống và làm người"<sup>(4)</sup>. Hay như Giáo sư, Nhà giáo Nhân dân Phan Đại Doãn viết: "Thầy Trần Văn Giàu là bậc phụ tử ngày nay, chói ngời về chủ nghĩa yêu nước, mẫu mực về đạo đức, sáng suốt và bác học về trí tuệ"<sup>(5)</sup>.

3 - Theo Xưa và Nay, số 99 (147), tháng IX-2001, tr.12.

4 - Trong Trần Văn Giàu, Tuyển tập, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2010, Lời đề từ.

5 - Giáo sư, Nhà giáo Nhân dân Trần Văn Giàu. Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1996, tr.98.

Trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, lĩnh vực nào Giáo sư Trần Văn Giàu cũng để lại những dấu ấn lịch sử, những sáng tạo và những thành quả cụ thể. Ông đã vượt lên tất cả để chiến thắng, để phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân. Giáo sư Trần Văn Giàu là một tấm gương lao động sáng ngời, vì dân vì nước quên mình, làm việc và cống hiến đến giây phút cuối của cuộc đời. Chính vì những giá trị, công lao to lớn ấy mà Nhà nước đã phong tặng cho Giáo sư danh hiệu Anh hùng Lao động - một sự tôn vinh cao quý và xứng đáng với Giáo sư. Bên cạnh đó, Đảng và Nhà nước cũng đã ghi nhận những cống hiến lớn lao của Giáo sư Trần Văn Giàu cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc và đã tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhất, Huân chương Hồ Chí Minh.

Không chỉ là một nhà cách mạng, một nhà khoa học lớn, Trần Văn Giàu còn là nhân cách cao đẹp với cuộc sống riêng tư vô cùng trong sáng, đặc biệt là tình cảm của ông dành cho người vợ yêu quý của mình. Cuối đời, ông đã bán căn nhà mà Nhà nước cấp để lấy 1.000 lượng vàng làm quỹ giải thưởng Trần Văn Giàu - một giải thưởng trên lĩnh vực lịch sử và lịch sử tư tưởng.

Như vậy, mặc dù xuất thân từ gia đình địa chủ giàu có, nhưng với tấm lòng yêu nước, thương yêu dân cháy bỏng, Trần Văn Giàu đã sớm xác định đánh đổi tất cả để đi cùng, chịu cùng nỗi đau với nhân dân trong cảnh nước mất nhà tan. Ông vừa là nhà chính trị, nhà giáo, nhà khoa học... Nhưng trên hết, Ông chính là một đại diện tiêu biểu, điển hình của một lớp nhân sĩ yêu nước chân chính. Con đường hoạt động cách mạng của Ông chính là quá trình đi từ chủ nghĩa yêu nước chân chính đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, từ người yêu nước cháy bỏng thành người cộng sản kiên trung, mẫu mực. Nhân cách, phẩm chất, lý tưởng của người cộng sản kiên trung, mẫu mực Trần Văn Giàu đã đưa tên tuổi, hình ảnh Ông trở thành hình tượng mẫu mực của nhân sĩ Nam Bộ nói riêng và của cả nước nói chung. ☒